

Bản án số: 96/2021/HS-ST  
Ngày 21/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Khoa.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Văn Cảnh;

Ông Bùi Văn Quang.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Phúc Vĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trịnh Đình Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2021/TLST-HS ngày 01/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2021/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Hoài T, sinh ngày 28/02/1996. Nơi cư trú: Ấp BĐ, xã TT, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Kh, sinh năm 1970 và bà Hứa Thị Ngọc L, sinh năm 1969; tiền án: 01 tiền án. Ngày 30/10/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2021 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Ấp Đ, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Trần Thị K, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Ấp B H, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 24/5/2021, Lê Hoài T điều khiển xe mô tô biển số 61F1 - xxx.yy đi trên đường ĐT 741 theo hướng từ Bình Dương đi Bình Phước. Khi T đi đến ấp B A, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì T nhìn thấy bà Đỗ Thị H đang điều khiển xe mô tô đi cùng chiều với T, hộc xe phía trước của bà H có để 01 điện thoại di động Samsung A10 màu xanh đen nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt để bán lấy tiền mua ma túy để sử dụng. T điều khiển xe đi sau xe của bà H chờ cơ hội cướp

giật, khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc ấp Bình Thắng, xã AB, huyện Phú Giáo, T quan sát thấy đoạn đường vắng, không có người qua lại nên T điều khiển xe áp sát xe của bà H, T dùng tay phải cướp giật chiếc điện thoại của bà H bỏ vào túi quần rồi nhanh chóng tăng ga tẩu thoát, bà H đến Công an xã AB trình báo sự việc. Bằng các biện pháp nghiệp vụ Công an huyện Phú Giáo phát hiện T đang trốn trong ngôi nhà bỏ hoang tại lô cao su thuộc ấp C N, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Qua làm việc T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tiến hành khám xét nơi ở của T Công an huyện Phú Giáo thu giữ: 01 (một) cây đoản tự chế bằng kim loại; 06 (sáu) cây lục giác hình kim loại, 02 (hai) cò lê, 02 (hai) tô vít, 01 (một) cửa sắt, 01 (một) điện thoại di động Samsung bị vỡ nát, 01 (một) vỏ điện thoại màu vàng; 01 (một) điện thoại di động Samsung A10 bị vỡ màn hình, 01 (một) xe mô tô biển số 61F1 - xxx.yy;

Kết luận định giá tài sản ngày 26/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Phú Giáo xác định 01 (một) điện thoại di động Samsung A10 bị vỡ màn hình có giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 85/CT-VKSPG ngày 27/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Hoài T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố của Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hoài T phạm tội “Cướp giật tài sản”, xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Về tình tiết tăng nặng: Tái phạm. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/5/2021.

#### Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) cây đoản tự chế bằng kim loại; 06 (sáu) cây lục giác hình kim loại, 02 (hai) cò lê, 02 (hai) tô vít, 01 (một) cửa sắt, 01 (một) điện thoại di động Samsung bị vỡ nát, 01 (một) vỏ điện thoại màu vàng không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động Samsung A10 bị vỡ màn hình là tài sản bị cáo cướp giật của bà Đỗ Thị H. Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã trả lại chiếc điện thoại trên cho bà H, bà H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

- 01 (một) xe mô tô biển số 61F1 - xxx.yy là của bà Trần Thị K, ngày 24/5/2021 Lê Hoài T mượn chiếc xe trên của bà K, nhưng bà K không biết T sử dụng chiếc xe trên để dùng vào việc phạm tội, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã trả chiếc xe trên cho bà K, bà K đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình điều tra bà Đỗ Thị H trình bày: Ngày 24/5/2021, bà bị một người thanh niên chạy xe mô tô màu đỏ đen, bà không nhớ rõ biển số ép xe cướp giật điện thoại di động Samsung A10 màu xanh đen của bà để trong hộp xe bên trái. Hiện nay, bà đã được trả lại chiếc điện thoại trên. Bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về mặt dân sự.

Trong quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị K trình bày: Chiếc xe mô tô biển số 61F1 - xxx.yy là của bà, do bà đứng tên chủ sở hữu, ngày 24/5/2021, bà cho bị cáo mượn xe làm phương tiện đi lại, bà không biết bị cáo

dùng chiếc xe trên vào việc phạm tội. Hiện nay, bà đã được trả lại chiếc xe trên, bà không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Phản tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị;

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bị hại bà Đỗ Thị H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, trong quá trình điều tra, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoài T khai nhận: Ngày 24/5/2021, khi phát hiện bà Đỗ Thị H điều khiển xe trên đường, phía trước hộc xe có đề 01 điện thoại di động Samsung A10 màu xanh đen, T nảy sinh ý định chiếm đoạt, khi đi đến đoạn đường vắng không có người qua lại, T điều khiển xe mô tô biển số 61F1 - xxx.yy áp sát xe của bà H, T dùng tay phải giật chiếc điện thoại của bà H bỏ vào túi quần rồi nhanh chóng tăng ga tẩu thoát. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Về nhận thức, bị cáo biết được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo dùng xe mô tô để thực hiện hành vi cướp giật tài sản đây là nguồn nguy hiểm cao độ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung là “dùng thủ đoạn nguy hiểm” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, hành vi của bị cáo còn có thể gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho những người tham gia giao thông. Bị cáo đã có 01 tiền án, thời gian học tập cải tạo, bị cáo không rút ra được bài

học kinh nghiệm cho bản thân mà lại phạm tội mới do cố ý thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 30/10/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nhưng bị cáo còn phạm tội mới do cố ý nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[9] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 (một) cây đoản tự chế bằng kim loại; 06 (sáu) cây lục giác hình kim loại, 02 (hai) cờ lê, 02 (hai) tô vít, 01 (một) cửa sắt, 01 (một) điện thoại di động Samsung bị vỡ nát, 01 (một) vỏ điện thoại màu vàng không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Samsung A10 bị vỡ màn hình là tài sản bị cáo cướp giật của bà Đỗ Thị H. Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã trả lại chiếc điện thoại trên cho bà H, bà H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 61F1 - xxx.yy là của bà Trần Thị K, ngày 24/5/2021 Lê Hoài T mượn chiếc xe trên của bà K, nhưng bà K không biết T sử dụng chiếc xe trên để dùng vào việc phạm tội, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã trả chiếc xe trên cho bà K, bà K đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, các Điều 106, 135, 136, 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Hoài T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Hoài T 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/5/2021.

3. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây đoản tự chế bằng kim loại; 06 (sáu) cây lục giác hình kim loại, 02 (hai) cò lê, 02 (hai) tô vít, 01 (một) cửa sắt, 01 (một) điện thoại di động Samsung bị vỡ nát, 01 (một) vỏ điện thoại màu vàng;

(Thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/9/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo với Chi cục THADS huyện Phú Giáo).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Hoài T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Kim khoa**